

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2492*/UBND-NC
V/v đề nghị thống kê, báo cáo về
công tác thi hành án hành chính.

Hà Nội, ngày *02* tháng *8* năm 2021

Kính gửi:

- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Các sở, ngành: Sở Tư pháp, Thanh tra Thành phố;
- UBND các quận, huyện và thị xã.

Thực hiện Văn bản số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị thống kê, báo cáo về công tác thi hành án hành chính, Ủy ban nhân dân Thành phố - Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự Thành phố chỉ đạo như sau:

- Giao Cục Thi hành án dân sự Thành phố chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan triển khai hướng dẫn công tác thống kê, báo cáo về công tác thi hành án hành chính theo Văn bản số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 của Bộ Tư pháp theo quy định. Tổng hợp kết quả thực hiện, dự thảo Báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố - Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự Thành phố về công tác thi hành án hành chính, gồm: Báo cáo 06 tháng, Báo cáo 10 tháng và Báo cáo 12 tháng; kiến nghị các vấn đề cần tiếp tục được hoàn thiện theo quy định.

- Giao: Sở Tư pháp, Thanh tra Thành phố; Ủy ban nhân dân - Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan phối hợp với Cục Thi hành án dân sự Thành phố thống kê, báo cáo về công tác thi hành án hành chính theo lĩnh vực và địa bàn quản lý báo cáo UBND Thành phố - Ban Chỉ đạo THADS Thành phố (qua Cục THADS Thành phố để tổng hợp).

(Gửi kèm bản chụp Văn bản số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 của Bộ Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCTTT UBND Thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo THADSTP Lê Hồng Sơn;
- CVP, PCVP Võ Tuấn Anh;
- Các phòng: NC, TKBT, TH, ĐT, KT;
- Lưu: VT, NC(Tuong/8387).

5

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Số: 2340/BTP-TCTHADS
V/v đề nghị thống kê, báo cáo về
công tác thi hành án hành chính

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính trong phạm vi cả nước theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, căn cứ khoản 4 Điều 33 và khoản 4 Điều 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp báo cáo kết quả thi hành án hành chính tại bộ, ngành, địa phương mình về Bộ Tư pháp theo quy định, cụ thể:

1. Về nội dung báo cáo: Theo đề cương báo cáo và 02 biểu đính kèm Công văn này.

2. Về thời gian lấy số liệu:

Hàng năm Chính phủ có trách nhiệm báo cáo Quốc hội về công tác thi hành án, trong đó có nội dung về công tác thi hành án hành chính vào kỳ họp tháng 10, vì vậy, số liệu báo cáo theo định kỳ đề nghị được thống kê phục vụ kỳ họp của Quốc hội, cụ thể như sau:

- Đối với báo cáo 06 tháng: Tính từ ngày 01/10 năm trước đến hết tháng 3 năm báo cáo;

- Đối với báo cáo 10 tháng: Tính từ ngày 01/10 năm trước đến hết tháng 7 năm báo cáo (để xây dựng Báo cáo của Chính phủ phục vụ công tác thẩm định, cho ý kiến của Ủy ban Tư pháp Quốc hội);

- Đối với báo cáo 12 tháng: Tính từ ngày 01/10 năm trước đến hết tháng 9 năm báo cáo.

3. Về thời gian gửi báo cáo, hình thức gửi báo cáo

- Đối với báo cáo 06 tháng: Đề nghị gửi về Bộ Tư pháp chậm nhất ngày 05/4 hàng năm;

- Đối với báo cáo 10 tháng: Đề nghị gửi về Bộ Tư pháp chậm nhất ngày 05/8 hàng năm;

- Đối với báo cáo 12 tháng: Đề nghị gửi về Bộ Tư pháp chậm nhất ngày 05/10 hàng năm.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Tư pháp bằng bản giấy hoặc bản điện tử qua Trục văn bản liên thông quốc gia, đồng thời đề nghị gửi trước bản điện tử về địa chỉ email: ngniepvu3_tha@moj.gov.vn.

4. Về đầu mối tham mưu giúp bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về công tác thi hành án hành chính

Bộ Tư pháp đề nghị bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản phân công cho một cơ quan tham mưu giúp bộ, ngành, địa phương mình thực hiện quản lý công tác thi hành án hành chính quy định tại Điều 33, Điều 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP nêu trên, đồng thời thông báo về Bộ Tư pháp để tổng hợp và chủ động liên hệ trong quá trình triển khai công việc.

Bộ Tư pháp trân trọng cảm ơn và đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, phối hợp thực hiện.

Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị liên hệ số điện thoại 024 62739478, đồng thời gửi các văn bản điện tử về địa chỉ email: ngniepvu3_tha@moj.gov.vn.

(Xin gửi kèm theo đề cương báo cáo và 02 Biểu mẫu thống kê về thi hành án hành chính)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ theo dõi công tác thanh tra, giải quyết KN, TC, phòng chống tham nhũng) (để p/hợp);
- Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để t/hiện);
- Lưu: VT, TCTHADS.



Mai Lương Khôi

Phụ lục
Đề cương Báo cáo và biểu mẫu kèm theo

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ XÂY DỰNG BÁO CÁO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/..... , ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả thi hành án hành chính

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện

2. Kết quả thực hiện:

- Tổng số bản án, quyết định về vụ án hành chính phải thi hành trong kỳ báo cáo (số từ năm trước chuyển sang; số phát sinh trong kỳ báo cáo) **LuatVietnam**

- Kết quả thi hành (số thi hành xong, số chưa thi hành xong)

(Chi tiết tại biểu số 01, 02 kèm theo)

3. Đánh giá chung về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Về kết quả đạt được

- Về tồn tại, hạn chế

- Về khó khăn, vướng mắc

- Về nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tình hình, kết quả thi hành án hành chính tại bộ, địa phương mình, nhất là về những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân, cơ quan xây dựng báo cáo nêu những giải pháp, kế hoạch thực hiện nhằm nâng cao kết quả thi hành án hành chính và kiến nghị (nếu có).

Biểu số 01: Kết quả THAHC

Đơn vị báo cáo: UBND/Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục THADS)

KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

.....tháng/năm

Đơn vị tính: Bản án

Số TT	Tên chỉ tiêu	Tổng số bản án, quyết định của Tòa án phải thi hành	Chia ra:		Kết quả thi hành	
			Số năm trước chuyển sang	Số phát sinh trong kỳ	Số bản án, quyết định của Tòa án đã thi hành xong	Số bản án, quyết định của Tòa án chưa thi hành xong chuyển kỳ sau
A		1	2	3	4	5
Tổng số						
I	UBND/Chủ tịch UBND cấp tỉnh/cấp Bộ, cơ quan ngang Bộ...					
II	UBND/Chủ tịch UBND cấp huyện/cấp cơ quan, đơn vị thuộc Bộ...					
III	UBND/Chủ tịch UBND cấp xã/cấp Phòng thuộc cơ quan, đơn vị thuộc Bộ...					
IV	Người phải thi hành án khác (Sở, Ban, ngành...)					

Tỉnh, thành phố A, ngày...tháng...năm 20...

NGƯỜI LẬP BIỂU

Tỉnh, thành phố A, ngày.... Tháng... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ

Biểu số 02: Danh sách bản án, quyết định chưa thi hành xong

Đơn vị báo cáo: UBND/Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục THADS)

DANH SÁCH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VỀ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH CHƯA THI HÀNH XONG

Đơn vị tính: Bản án

TT	Bản án, quyết định phải thi hành (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra bản án, quyết định)	Người phải thi hành án	Nghĩa vụ phải thi hành	QĐ buộc thi hành án (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra QĐ buộc THAHC)	Tình hình thi hành đến thời điểm thống kê và lý do chưa thi hành xong
1	1	2	3	4	5
1					
....					LuatVietnam
Tổng cộng					

...., ngày....tháng....năm

NGƯỜI LẬP BIỂU

...., ngày....tháng....năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ